

# GIÁO DỤC PHẨM CHẤT, NĂNG LỰC CÔNG DÂN CHO HỌC SINH TRONG DẠY HỌC VĂN CHÍNH LUẬN Ở TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG

NGUYỄN VĂN TÚ\* - NGUYỄN THÚY ANH\*\*

Ngày nhận bài: 02/02/2017; ngày sửa chữa: 06/02/2017; ngày duyệt đăng: 20/02/2017.

**Abstract:** Civil competence education for high school students must be based on theoretical and practical foundation. Therefore, civil competence education through teaching political commentary literature also meets requirements on pedagogical methods. The article proposes some orientations on civil competence education for students through political commentary literature and methods to carry out with aim to develop key competences for students to meet requirements of society in upcoming time.

**Keywords:** Education, students, abilities, qualities, high school, political commentary literature.

## 1. Mở đầu

Trong bối cảnh toàn cầu hóa, kinh tế tri thức và cuộc cách mạng 4.0, giáo dục đang chuyển từ giáo dục tinh hoa sang giáo dục đại chúng, từ việc chủ yếu cung cấp kiến thức sang phát triển phẩm chất và năng lực của người học, người học không chỉ biết được gì mà cần làm được những gì từ sự hiểu biết đó. Vì vậy, phát triển phẩm chất, năng lực (PCNL) người học là mục tiêu quan trọng hiện nay, làm nền tảng cho việc học suốt đời, *học để biết, học để làm, học để chung sống, học để khẳng định mình*. PCNL được giáo dục cho học sinh (HS) trung học phổ thông (THPT) phải hướng tới những tiêu chí của người lao động trong xã hội mới, người công dân toàn cầu, được đặt vào mối quan hệ với đặc điểm tâm lí lứa tuổi và đặc trưng của các môn học. Giáo dục PCNL người học phải đảm bảo hài hòa giữa tri thức, kĩ năng và nhân cách; giữa khối lượng tri thức và khả năng tiếp nhận của HS; giữa những yếu tố trong và ngoài nhà trường; mối quan hệ biện chứng giữa mục tiêu, nội dung, chương trình, phương pháp, công tác kiểm tra, đánh giá đến công tác quản lí nhà trường. Hoạt động giáo dục PCNL công dân cho HS THPT trong dạy học văn chính luận là một yêu cầu cấp thiết, nhưng phải được xuất phát từ những cơ sở lí luận, cơ sở thực tiễn.

## 2. Những tiền đề lí luận và thực tiễn của việc giáo dục PCNL công dân cho HS THPT trong dạy học văn chính luận

- Giáo dục ở các quốc gia tiên tiến trên thế giới đều chú trọng phát triển PCNL người học, trong đó có những phẩm chất công dân, con người xã hội, có trách nhiệm với cộng đồng. Đó là những con người có

tri thức, có kĩ năng, có nhân cách, có tinh thần trách nhiệm với quốc gia, với dân tộc; xử lí hài hòa mối quan hệ giữa cá nhân và tập thể, giữa quốc gia và quốc tế; trở thành những công dân toàn cầu, góp phần cùng giải quyết những vấn đề của nhân loại.

- Đổi mới giáo dục phổ thông tập trung phát triển trí tuệ, thể chất, hình thành PCNL công dân, phát hiện và bồi dưỡng năng khiếu, định hướng nghề nghiệp cho HS; nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chú trọng giáo dục lí tưởng, truyền thống, đạo đức, lối sống, ngoại ngữ, tin học, năng lực và kĩ năng thực hành, vận dụng kiến thức vào thực tiễn; phát triển khả năng sáng tạo, tự học, khuyến khích học tập suốt đời. Định hướng đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông cũng nhấn mạnh việc kết hợp dạy chữ, dạy người và định hướng nghề nghiệp; tập trung phát triển trí tuệ, thể chất, hình thành PCNL công dân; nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chú trọng giáo dục lí tưởng, truyền thống văn hóa, lịch sử, đạo đức, lối sống, ngoại ngữ, tin học, năng lực và kĩ năng thực hành, vận dụng kiến thức vào thực tiễn;...

- Việc giáo dục PCNL công dân ở trường THPT là một yêu cầu cấp thiết nhằm thực hiện mục tiêu đổi mới giáo dục, giúp HS trở thành những con người phát triển toàn diện, trở thành những công dân tốt trong xã hội phát triển. Các điều kiện đảm bảo việc giáo dục PCNL công dân trong hoạt động dạy học ở trường THPT nói chung, dạy học văn nghị luận nói

\* Trường Đại học Vinh

\*\* Trường Trung học phổ thông Nguyễn Sĩ Sách, Thanh Chương, Nghệ An

riêng có thể thực hiện được với chương trình dạy học, năng lực của giáo viên, trình độ tiếp nhận của HS.

- Do những điều khách quan và chủ quan, hoạt động dạy học nói chung và dạy học môn *Ngữ văn* ở trường phổ thông nói riêng vẫn chú trọng vào việc cung cấp tri thức, học để thi, chưa chú trọng việc phát triển PCNL con người toàn diện. Thực trạng này không chỉ bắt nguồn từ những nguyên nhân xã hội mà còn xuất phát từ hoạt động dạy học ở trường phổ thông hiện nay.

### **3. Tiêu chí, yêu cầu, phương pháp giáo dục PCNL công dân cho HS THPT trong dạy học văn chính luận**

**3.1.** PCNL công dân của HS THPT được cụ thể hóa trong nội dung giáo dục (ví dụ, môn *Giáo dục công dân*). Phẩm chất là những tính tốt thể hiện ở thái độ, hành vi ứng xử trong đạo đức, lối sống, ý thức pháp luật, niềm tin, tình cảm, lương tâm, nhân phẩm và danh dự,... của con người. Nhiều ý kiến đề xuất những phẩm chất chính của HS là: nhân ái, khoan dung, chuyên cần, tiết kiệm, trách nhiệm, kỉ luật, trung thực, dũng cảm. Năng lực (năng lực chung, năng lực đặc thù) là khả năng thực hiện thành công hoạt động trong một bối cảnh nhất định nhờ sự huy động tổng hợp các kiến thức, kĩ năng và các thuộc tính cá nhân khác như hứng thú, niềm tin, ý chí,... Năng lực của cá nhân (năng lực tự chủ, năng lực hợp tác và năng lực sáng tạo; năng lực sử dụng ngôn ngữ, năng lực thẩm mĩ, năng lực tính toán, năng lực tin học và năng lực thể chất) được đánh giá qua phương thức và kết quả hoạt động của cá nhân đó khi giải quyết các vấn đề của cuộc sống.

**3.2.** Yêu cầu của việc giáo dục PCNL công dân cho HS THPT trong dạy học văn chính luận phải bám sát bám sát mục tiêu dạy học, đảm bảo đặc trưng của môn *Ngữ văn*, không biến giờ học thành một bài giáo dục chính trị đơn thuần. Hình thành, phát triển những PCNL công dân cho HS phải bám sát tâm lí lứa tuổi; đảm bảo những chuẩn mực chung nhưng phải tôn trọng sự khác biệt, cá tính trong mỗi HS. Quá trình giáo dục PCNL công dân cho HS THPT trong dạy học văn chính luận phải đảm bảo hài hòa giữa tích hợp và phân hóa, giữa nội dung dạy học và đối tượng HS, giữa việc thực hiện mục đích cung cấp tri thức, rèn luyện kĩ năng với việc giáo dục nhân cách trong một môi trường, thời gian cụ thể để đảm bảo khả thi, hiệu quả. Vận dụng, bám sát những nội dung giáo dục công dân trong chương trình THPT. Đảm bảo bám sát mục tiêu giáo dục, nội dung môn *Ngữ văn* và những vấn đề thực tiễn của cuộc sống, giữa yêu cầu

nhận biết, thông hiểu, vận dụng trong quá trình dạy học.

**3.3.** Để giáo dục PCNL công dân cho HS THPT qua các môn học, trong dạy học thường sử dụng hoạt động tích hợp. Tích hợp là hoạt động dạy học trong đó giáo viên tổ chức, hướng dẫn để HS biết huy động kiến thức, kĩ năng thuộc nhiều lĩnh vực khác nhau nhằm giải quyết các nhiệm vụ của học tập, đời sống, thông qua đó hình thành những kiến thức, kĩ năng, phát triển được PCNL cần thiết, năng lực giải quyết vấn đề trong thực tiễn. Dạy học tích hợp có ý nghĩa quan trọng trong việc giáo dục, rèn luyện và phát triển kĩ năng tư duy, phân tích tổng hợp, khái quát hóa, trừu tượng hóa cho người học. Tích hợp và phân hóa là hai yêu cầu luôn cần được quán triệt đồng thời, thống nhất nhưng khác nhau ở các cấp học và trình độ đào tạo; được chú ý cả trong mục tiêu, nội dung, phương pháp giáo dục và kiểm tra, đánh giá chất lượng giáo dục. Môn *Ngữ văn* có khả năng lớn trong việc giáo dục PCNL công dân cho HS trong dạy học văn chính luận ở trường THPT. Chương trình dạy học văn chính luận ở trường THPT có tác dụng giáo dục PCNL công dân, thông qua nhiều tác phẩm của các tác giả như: Nguyễn Trãi, Hoàng Đức Lương, Thân Nhân Trung, Ngô Sĩ Liên, Ngô Thì Nhậm, Nguyễn Trường Tộ, Nguyễn An Ninh, Phan Châu Trinh, Hồ Chí Minh, Võ Nguyên Giáp, Trần Đình Hượu,...

### **4. Một số định hướng về giáo dục PCNL công dân cho HS THPT qua dạy học các văn bản chính luận**

**4.1. Giáo dục phẩm chất yêu nước, tự tôn dân tộc, tự hào trước chiến công của thời đại, của truyền thống lịch sử.** Đó là những phẩm chất như yêu Tổ quốc, yêu nhân dân; có trách nhiệm giữ gìn, phát huy truyền thống dân tộc Việt Nam; các giá trị của di sản văn hoá của quê hương, đất nước; tôn trọng và tiếp thu những giá trị của các nền văn hoá trên thế giới; thể hiện tinh thần nhân ái, khoan dung, luôn hướng tới chân thiện mĩ; công dân với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Thông qua “Đại Cáo Bình Ngô” giáo dục mỗi người Việt Nam tinh thần tự hào truyền thống anh hùng, đại nhân, chí nghĩa, chính sách đối ngoại hòa bình của dân tộc Việt Nam. Tựa “Trích diễm thi tập” (Hoàng Đức Lương), “Nhìn về vốn văn hóa dân tộc” (Trần Đình Hượu) thể hiện tinh thần tự hào, trân trọng, yêu quý về truyền thống văn hóa, văn học dân tộc, giáo dục ý thức trách nhiệm trong việc bảo tồn di sản vô giá ấy. Thông qua tác phẩm “Hiền tài là nguyên khí của

quốc gia” (Thân Nhân Trung), “Hưng đạo Đại vương Trần Quốc Tuấn và Thái sư Trần Thủ Độ” (Ngô Sĩ Liên), “Chiếu cầu hiền” (Ngô Thì Nhậm) đề cao vai trò người hiền tài, đức độ trong việc xây dựng, phát triển đất nước, trách nhiệm của mỗi công dân trong việc “nâng cao dân trí, phát triển nguồn nhân lực, bồi dưỡng nhân tài”. Tinh thần của Thân Nhân Trung đã trở thành một nguyên lý của GD-ĐT hiện nay. Giáo dục tinh thần tự hào dân tộc, chủ quyền của dân tộc và con người Việt Nam trên thế giới thông qua dạy học “Tuyên ngôn độc lập”. Tác phẩm “Tiếng mẹ đẻ nguồn giải phóng các dân tộc bị áp bức” (Nguyễn An Ninh) đề cao vai trò của tiếng Việt trong quá trình phát triển của dân tộc Việt Nam.

**4.2. Giáo dục ý thức, phẩm chất sống có trách nhiệm đối với nhân dân, đất nước, xã hội hiện nay.** Giáo dục về pháp luật là nội dung chủ yếu được thể hiện trong chương trình giáo dục công dân ở trường THPT. Người công dân luôn có tinh thần tự nguyện, tự giác; trách nhiệm với cộng đồng, xã hội, với tập thể; ý thức chấp hành kỉ luật, thượng tôn pháp luật. Chính vì vậy, dạy học tác phẩm “Về luân lí xã hội ở nước ta” (Phan Châu Trinh) sẽ giáo dục ý thức trách nhiệm của mỗi công dân trong việc xây dựng, phát triển một nền luân lí dân chủ, công bằng, văn minh. Tác phẩm “Xin lập khoa luật” (Nguyễn Trường Tộ) thể hiện tư tưởng canh tân đất nước bằng việc xây dựng một thể chế pháp luật, thượng tôn luật pháp, mỗi người phải sống và làm việc theo hiến pháp và pháp luật; những kiến thức về chính sách phát triển giáo dục. Việc vận dụng, liên hệ trong khi phân tích các tác phẩm “Tuyên ngôn độc lập”, “Những ngày đầu của nước Việt Nam mới”, “Nhìn về vốn văn hóa dân tộc”,... đều có tác dụng giáo dục ý thức công dân, trách nhiệm xã hội của HS đối với dân tộc, với đất nước, với chế độ.

**4.3. Giáo dục kĩ năng sống, phong cách sống tự chủ, tinh thần trung thực, tự trọng, có trách nhiệm với bản thân, gia đình và cộng đồng; có tinh thần tự lực, chăm chỉ, vượt khó, có chí tiến thủ, luôn hướng tới sự hoàn thiện PCNL người công dân hiện đại.** Chính vì vậy, tác phẩm “Hưng đạo Đại vương Trần Quốc Tuấn và Thái sư Trần Thủ Độ” (Ngô Sĩ Liên) giáo dục ý thức trách nhiệm của mỗi công dân, tinh thần nhân ái, vì lợi ích chung của dân tộc, của cộng đồng trong ứng xử của mỗi cá nhân. Thông qua sự phân tích của Nguyễn Trường Tộ khi “Xin lập khoa luật”, giáo viên có thể giáo dục hành vi, cách sống, các mối quan hệ có chuẩn mực của mỗi con người trong xã hội; mối quan hệ giữa cá nhân và cá nhân, giữa cá nhân và tập thể, giữa các tập thể với nhau dựa trên một hành lang

pháp lí tiến bộ, bình đẳng, dân chủ. Cũng vì vậy, tác phẩm “Đại Cáo Bình Ngô” giáo dục mỗi người Việt Nam tinh thần yêu chuộng hòa bình, hòa hiếu, nhân nghĩa, sống với mọi người, phẩm chất của người công dân toàn cầu.

**4.4. Giáo dục năng lực tự chủ, ứng phó với mọi vấn đề thay đổi của cuộc sống xã hội, trách nhiệm của công dân với một số vấn đề cấp thiết của nhân loại.** “Hiền tài là nguyên khí của quốc gia” (Thân Nhân Trung) khẳng định vai trò, vị thế của những PCNL “đức tài nhân nghĩa trí dũng” trong cuộc sống, trong sự phát triển của quốc gia. Tác giả Ngô Sĩ Liên đã đề cao lợi ích quốc gia, nhân cách, PCNL của con người trong mối quan hệ với nhau và với cộng đồng, xã hội khi bàn về mối quan hệ giữa Hưng đạo Đại vương Trần Quốc Tuấn và Thái sư Trần Thủ Độ. Cũng chính vì vậy, thông qua dạy học các tác phẩm “Về luân lí xã hội ở nước ta” (Phan Châu Trinh), “Xin lập khoa luật” (Nguyễn Trường Tộ), “Những ngày đầu của nước Việt Nam mới” (Võ Nguyên Giáp), “Nhìn về vốn văn hóa dân tộc” (Trần Đình Hượu),... đều có tác dụng trong việc giáo dục năng lực tự chủ, thích ứng với mọi vấn đề của cuộc sống, có trách nhiệm đối với các vấn đề của thế giới.

**4.5. Giáo dục năng lực tư duy, hình thành và phát triển thế giới quan, phương pháp luận khoa học; năng lực phản biện, trình độ lí giải, trình bày vấn đề và sử dụng ngôn ngữ.** Dạy học văn bản văn chính luận ở trường THPT có tác dụng lớn trong việc giáo dục cho HS năng lực phát hiện, giải quyết sáng tạo vấn đề; lựa chọn giải pháp thực hiện; năng lực tư duy độc lập và phản biện; kiến nghị giải pháp sáng tạo, thể hiện quan điểm riêng, sự khác biệt. Năng lực sử dụng tiếng Việt với những chuẩn mực về dùng từ, câu, cách thức lập luận; thực hiện một hoạt động giao tiếp bằng văn bản chính luận hài hòa các yếu tố mục đích, đối tượng, nội dung, cách thức giao tiếp. Vì vậy, phương pháp lập luận, tư duy biện chứng, thế giới quan khoa học của người công dân có thể được tích hợp giáo dục khi dạy “Tuyên ngôn độc lập” (Hồ Chí Minh), “Về luân lí xã hội ở nước ta” (Phan Châu Trinh); việc xây dựng luận cứ, thuyết minh cơ sở khoa học và cơ sở thực tiễn trong tác phẩm “Xin lập khoa luật” của Nguyễn Trường Tộ.

**5. Phương pháp giáo dục PCNL công dân cho HS THPT trong dạy học văn bản chính luận**  
- Giáo dục PCNL công dân qua phân tích, dạy học nội dung các bài văn chính luận là hình thức,

phương pháp quan trọng nhất và chủ yếu. Thông qua phân tích các giá trị tư tưởng, giá trị thẩm mỹ của các tác phẩm chính luận, sẽ hình thành và phát triển PCNL công dân cho HS.

- Giáo dục PCNL công dân qua việc kiểm tra, đánh giá, vận dụng việc học tập các bài văn chính luận trong trường THPT là phương pháp nhằm củng cố, khẳng định, kiểm tra, điều chỉnh nhận thức, quan điểm, thái độ của HS về PCNL công dân. Đây không phải chỉ là những liên hệ có tính chất hình thức, sáo rỗng mà là những thu nhận được của HS qua học các tác phẩm chính luận, qua việc biểu thị ý kiến, thái độ và sự phản biện của bản thân với những vấn đề liên quan đến trách nhiệm công dân. Xu thế đề mở, liên hệ những vấn đề cập nhật của môn *Ngữ văn* hiện nay có tác dụng rất lớn trong việc phát triển PCNL cho HS qua kiểm tra, đánh giá môn học.

- Giáo dục PCNL công dân thông qua kết hợp hoạt động ngoài giờ chính khóa, dạy học tự chọn,... cũng là những hình thức, phương pháp nhằm sinh động hóa, thực tiễn hóa quá trình thực hiện mục tiêu dạy học. Việc tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo (chào cờ đầu tuần, sinh hoạt Đoàn Thanh niên, phong trào bảo vệ môi trường, an toàn giao thông, phòng chống dịch bệnh, tổ chức tình nguyện,...), chọn lựa các chủ đề tự chọn phù hợp với đối tượng HS (lớp 10, 11 và 12), địa bàn (nông thôn, thành phố,...) sẽ có tác dụng gắn lí luận với thực tiễn, nhà trường với cuộc sống, làm cho những giá trị về PCNL công dân của HS được củng cố, thử thách, phát triển bền vững. Khi giáo dục PCNL công dân cho HS ở Nghệ An qua dạy học tác phẩm "Đại cáo bình Ngô", chúng tôi cho các em liên hệ với những địa danh quen thuộc trên địa bàn (miền Trà Lân trúc chẻ tro bay) đã có tác dụng động viên tinh thần tự hào dân tộc, tự hào với truyền thống quê hương.

- Giáo dục PCNL công dân thông qua dạy học các nội dung khác của môn *Ngữ văn*, các môn học khác. Nội dung dạy học môn *Ngữ văn* nói riêng và chương trình giáo dục ở trường THPT đều hướng tới mục tiêu cung cấp tri thức, rèn luyện kĩ năng, bồi dưỡng nhân cách, phát triển PCNL cho HS. Vì vậy, phối hợp cùng giáo dục vừa là nguyên tắc, bản chất của hoạt động dạy học nói chung và của dạy học văn chính luận nói riêng. Điều quan trọng là đội ngũ giáo viên *Ngữ văn* và giáo viên bộ môn (Lịch sử, Giáo dục công dân,...) phải có tinh thần trách nhiệm, có trình độ, có kĩ năng sư phạm để việc phối hợp giáo dục PCNL một

cách tự nhiên, sinh động, không tạo nên sự gò ép, liên hệ hình thức, cứng nhắc.

## 6. Kết luận

Giáo dục PCNL cho HS trong hoạt động dạy học là một vấn đề đã được đề cập nhiều, nhưng vẫn luôn luôn mới khi được vận dụng vào những nội dung, phương pháp, đối tượng, môi trường, thời gian cụ thể. Giáo dục, phát triển PCNL công dân cho HS THPT qua dạy học các tác phẩm chính luận vừa là một khoa học, vừa là một nghệ thuật, đòi hỏi mỗi giáo viên *Ngữ văn* phải có trình độ chuyên môn, kĩ năng sư phạm, trách nhiệm nghề nghiệp, phải là những công dân mẫu mực trong môi trường giáo dục để có thể thực hiện được mục tiêu giáo dục. Sự nỗ lực của giáo viên *Ngữ văn* chỉ có thể đạt hiệu quả và phát triển bền vững khi có được sự đồng thuận của tập thể sư phạm, của môi trường xã hội và các điều kiện đảm bảo cho hoạt động dạy học trong bối cảnh đổi mới giáo dục. Việc đổi mới chương trình, sách giáo khoa sau năm 2018 cần phải tạo điều kiện để việc tích hợp nói trên được thực hiện một cách khoa học, hệ thống (giữa các môn học, giữa các cấp học), phù hợp, nhằm đảm bảo mục tiêu phát triển PCNL cho HS. Nghiên cứu, tuyển chọn đưa một số tác phẩm (trích đoạn) văn bản chính luận vào mục "tài liệu tham khảo" trong sách giáo khoa môn *Giáo dục công dân* ở trường THPT. □

## Tài liệu tham khảo

- [1] Đặng Quốc Bảo - Phạm Minh Mục (2015). *Năng lực và phát triển năng lực cho học sinh*. Tạp chí Khoa học Giáo dục, số 117 (6/2015), tr 7-9
- [2] Bộ GD-ĐT (2014). *Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ GD-ĐT về việc ban hành quy định quản lí hoạt động giáo dục kĩ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa*.
- [3] Bộ GD-ĐT (2016). *Giáo dục công dân 10, 11, 12*. NXB Giáo dục Việt Nam.
- [4] Trần Trung Dũng (2014). *Quản lí hoạt động dạy học ở trường trung học phổ thông theo định hướng phát triển năng lực học sinh*. Tạp chí Giáo dục, số 335 (6/2014), tr 5-7.
- [5] Nguyễn Đức Minh (2015). *Giải pháp đổi mới đánh giá kết quả giáo dục của học sinh phổ thông theo hướng đánh giá phẩm chất và năng lực*. Tạp chí Giáo dục, số 356 (4/2015), tr 1-3.
- [6] Trần Đình Hượu (1996). *Đến hiện đại từ truyền thống*. NXB Văn hóa.
- [7] Đỗ Ngọc Thống (2011). *Xây dựng chương trình giáo dục phổ thông theo hướng tiếp cận năng lực*. Tạp chí Khoa học Giáo dục, số 68 (5/2011), tr 21-23.